

Số: **0269** /LĐTM-PC
V/v góp ý Dự thảo Nghị định sửa đổi
về hoá đơn, chứng từ

Hà Nội, ngày **25** tháng **02** năm 2026

Kính gửi: Bộ Tài chính

Trả lời Công văn số 1535/BTC-CT ngày 05/02/2026 của Bộ Tài chính về việc đề nghị góp ý ***Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP về hoá đơn, chứng từ, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 70/2025/NĐ-CP*** (sau đây gọi tắt là Dự thảo), Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), trên cơ sở ý kiến của doanh nghiệp, có ý kiến ban đầu như sau:

1. Hoá đơn điện tử với dịch vụ vận tải hành khách với khách hàng là tổ chức

Theo phản ánh của các doanh nghiệp, hiện nay, các nền tảng gọi xe có một bộ phận khách hàng là tổ chức, doanh nghiệp ký kết hợp đồng sử dụng dịch vụ theo hình thức sử dụng dịch vụ trước, thanh toán sau theo chu kỳ cố định. Các khách hàng chỉ có nhu cầu lấy hoá đơn giá trị gia tăng dựa trên bảng tổng hợp với mục đích đối soát giao dịch vào cuối chu kỳ. Mô hình này hoàn toàn phù hợp với các tiêu chí cho phép lập hoá đơn theo kỳ quy ước như được quy định tại điểm b khoản 6 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP (sửa đổi điểm a khoản 4 Điều 9 Nghị định 123/2025/NĐ-CP), bao gồm: bán hàng hóa, dịch vụ với số lượng lớn, phát sinh thường xuyên, cần có thời gian đối soát số liệu giữa doanh nghiệp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ và khách hàng.

Tuy nhiên, hiện nay, Nghị định 123/2020/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 70/2025/NĐ-CP) và Dự thảo đều chưa liệt kê trong danh mục ngành nghề, lĩnh vực áp dụng quy định này. Việc này khiến cả nền tảng gọi xe và các doanh nghiệp sử dụng dịch vụ gặp rất nhiều khó khăn. Cụ thể, nền tảng phải phát hành hàng nghìn đến hàng triệu hoá đơn lẻ, thay vì một hoá đơn tổng trong một kỳ, làm gia tăng chi phí vận hành và dữ liệu liên quan đến hoá đơn, đồng thời gây quá tải cho hệ thống của doanh nghiệp khách hàng. Bên cạnh đó, số lượng hoá đơn khổng lồ này cũng kết nối trực tiếp với hệ thống của cơ quan Thuế, gây thêm áp lực về hạ tầng và quản lý cho cơ quan Thuế. Hơn nữa, việc xuất hoá đơn tổng không ảnh hưởng tới nghĩa vụ thuế và không có rủi ro thất thu thuế do các nền tảng đã thực hiện kê khai, khấu trừ, đóng thuế thay đầy đủ và minh bạch theo quy định pháp luật.

Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung hoạt động “dịch vụ vận tải hành khách (bằng xe taxi, xe hợp đồng, xe mô tô hai bánh) có sử dụng phần mềm tính tiền, phần

mềm hỗ trợ kết nối vận tải theo quy định của Luật Đường bộ, cung cấp cho khách hàng là doanh nghiệp, tổ chức vào Điều 9.4.a Nghị định 123/2020/NĐ-CP (sửa đổi bởi Nghị định 70/2025/NĐ-CP).

2. Lập hoá đơn tổng với dịch vụ vận tải hành khách

Điều 1 Dự thảo cho phép lập hoá đơn tổng cho khách hàng cá nhân không kinh doanh vào cuối ngày với các dịch vụ kinh doanh vận tải hành khách công cộng, kinh doanh vận tải hành khách bằng taxi. Theo phản ánh của doanh nghiệp, quy định này còn thiếu trường hợp kinh doanh vận tải hành khách (bằng xe hợp đồng, xe mô tô hai bánh) có sử dụng phần mềm tính tiền, phần mềm hỗ trợ kết nối vận tải. Các dịch vụ này có đặc điểm tương đồng với các dịch vụ đã đề cập trong Dự thảo, xét về khía cạnh quản lý hoá đơn, chứng từ. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung dịch vụ kinh doanh vận tải hành khách (bằng xe hợp đồng, xe mô tô hai bánh) có sử dụng phần mềm tính tiền, phần mềm hỗ trợ kết nối vận tải vào Điều 1 Dự thảo.

3. Hoá đơn điện tử của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Điều 11 (sửa đổi) Nghị định 123/2020/NĐ-CP quy định các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu từ 01 tỷ đồng/năm có trách nhiệm sử dụng hoá đơn điện tử có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế. Theo đó, hoá đơn phải có mã số thuế hoặc số định danh cá nhân của người mua. Quy định này gây khó khăn đáng kể cho các hộ kinh doanh, đặc biệt là trong lĩnh vực bán lẻ (tiệm tạp hoá, siêu thị mini), ăn uống hay lưu trú (nhà nghỉ). Lý do là vì đặc thù của các lĩnh vực này là lượng khách lẻ lớn, giá trị giao dịch nhỏ và thời gian mua bán nhanh. Việc yêu cầu ghi nhận đầy đủ thông tin người mua trên từng hóa đơn không chỉ làm phát sinh thêm chi phí thuê thêm lao động phụ trách việc thu ngân, chi phí hoá đơn (lớn so với giá trị giao dịch), đồng thời còn gây tâm lý không thoải mái cho người tiêu dùng. Trong khi đó, các siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng xăng dầu, vốn có đặc thù giống các hộ kinh doanh trong lĩnh vực bán lẻ, lại được miễn trừ áp dụng quy định này. Trong bối cảnh các chính sách thuế với hộ, cá nhân kinh doanh đang thay đổi toàn diện, việc sửa đổi quy định này là rất cần thiết để đồng bộ giữa chính sách thuế và hoá đơn, không tạo ra gánh nặng tuân thủ lớn cho các hộ, cá nhân kinh doanh trong quá trình chuyển đổi. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo cho phép HĐĐT của hộ kinh doanh không nhất thiết phải có mã số thuế hoặc số định danh cá nhân của người mua với trường hợp người mua là cá nhân không kinh doanh.

4. Khái niệm người mua là cá nhân không kinh doanh

Điều 1 Dự thảo cho phép các doanh nghiệp lập hoá đơn tổng vào cuối chu kỳ, thay vì áp dụng theo từng lần *nhưng* chỉ áp dụng với giao dịch cho người mua là cá nhân

không kinh doanh. Theo phản ánh của các doanh nghiệp, việc xác định cá nhân nào là cá nhân kinh doanh hay cá nhân không kinh doanh là rất khó khăn. Lý do là vì người mua không cần cung cấp thông tin về việc đăng ký kinh doanh hoặc không cung cấp mã số thuế, dẫn đến doanh nghiệp không thể nhận diện và phân biệt giữa cá nhân kinh doanh hay không kinh doanh. Ngoài ra, cá nhân kinh doanh vẫn đồng thời có giao dịch không liên quan đến kinh doanh, như dịch vụ gửi tiết kiệm, chuyển tiền cho mục đích cá nhân... nên việc loại các giao dịch này ra khỏi hoá đơn tổng là chưa hợp lý. Hệ quả của việc này là tạo ra rủi ro lập thiếu hoá đơn, bị xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt lớn. Do vậy, để thuận tiện trong việc áp dụng, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung hướng dẫn theo hướng cá nhân được coi là không kinh doanh nếu không yêu cầu hoá đơn.

Trên đây là một số ý kiến ban đầu của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam về **Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP về hoá đơn, chứng từ, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 70/2025/NĐ-CP**. Rất mong cơ quan soạn thảo cân nhắc để chỉnh sửa, hoàn thiện Dự thảo này.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Ban Thường trực (để báo cáo);
- Lưu VT, PC.



Đậu Anh Tuấn